TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 293/2023/QĐST- HNGĐ	*TP. Thanh Hóa, ngày 08 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 399/2023/TLST- HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Trọng X, sinh năm 1973
- Chị Chu Thị Mai D, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: P302, nhà 13, chung cư Đông Phát, phường Đông Vệ, Tp. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 31 tháng 7 năm 2023, các đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc dân sự.

[1].Về hôn nhân: Anh Nguyễn Trọng X và chị Chu Thị Mai D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đông H2, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 27/4/2001 là hôn nhân hợp pháp. Cả hai anh, chị đều thừa nhận trong quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn không khắc phục được. Nay anh chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy anh X và chị D thống nhất thuận tình ly hôn là tự nguyện, không trái pháp luật, Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trọng X và chị Chu Thị Mai D.

[2].Về con chung: Anh Nguyễn Trọng X và chị Chu Thị Mai D thống nhất anh chị có hai con chung là cháu Nguyễn Trọng H, sinh ngày 19/02/2002 và cháu Nguyễn Mai H2, sinh ngày 29/12/2007. Vợ chồng ly hôn, cháu H đã thành niên nên không đề nghị giải quyết; anh chị thống nhất thỏa thuận giao cháu H2 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, anh X không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy việc thỏa thuận của anh X và chị D về người trực tiếp nuôi dưỡng con và cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

Anh X và chị D có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[3]. Về tài sản chung và công nợ chung: Anh X và chị D không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[4]. Về lệ phí: Anh chị thỏa thuận chị D chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Trọng X và chị Chu Thị Mai D thuận tình ly hôn.

- *Về con chung* Anh Nguyễn Trọng X và chị Chu Thị Mai D có hai con chung là cháu là cháu Nguyễn Trọng H, sinh ngày 19/02/2002 và cháu Nguyễn Mai H2, sinh ngày 29/12/2007. Vợ chồng ly hôn, cháu H đã thành niên nên không đề nghị giải quyết. Công nhận sự thỏa thuận của anh chị về việc nuôi con chung chưa thành niên như sau: giao cháu H2 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, anh X không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh X có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và công nợ chung:* Anh X và chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Chu Thị Mai D chịu 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ theo biên lai thu số AA/2021/0002654 ngày 26/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa (chị D đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- UBND phường Đông H2, TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ninh Thị Khánh Tân